**Họ và tên: ................................................................... Lớp: 5A....**

**PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 2**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM**

*Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

**Câu 1.** Phân số nào dưới đây là phân số thập phân?

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 2.** Phân số nào dưới đây **không phải** phân số thập phân?

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3.** Điền số thích hợp vào dấu hỏi chấm (?)



 **A.** 8 **B.** 5 **C.** 6 **D.** 7

**Câu 4.** Phân số nào dưới đây có thể được viết thành phân số thập phân?

 **A.**  **B.**  **C.**   **D.** 

**Câu 5.** Phân số nào dưới đây lớn hơn 1?

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 6.** Điền dấu >, <, = thích hợp vào chỗ chấm: 

 **A.** > **B.** < **C.** =

**Câu 7.** Một miếng bìa hình chữ nhật có chiều dài  m, chiều rộng  m. Người ta chia miếng bìa thành 4 phần bằng nhau. Vậy diện tích của mỗi miếng bìa đó là:

 **A.**  m2 **B.**  m2 **C.**  m2 **D.**  m2

**Câu 8.** Trong các phân số: . Có bao nhiêu phân số có thể viết được thành phân số thập phân.

 **A.** 3 phân số **B.** 2 phân số **C.** 4 phân số **D.** 1 phân số

**PHẦN II. TỰ LUẬN**

**Bài 1.** Trong các phân số: . Phân số nào là phân số thập phân?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 2.** Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

c) 

d) 

a) 

b) 

**Bài 3.** Viết các phân số  thành phân số thập phân:

………………………………………………………………………………………….....

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………......................................

**Bài 4.** Cho các phân số: 

**a)** Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn:

………………………………………………………………………………………

**b)** Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ lớn đến bé:

………………………………………………………………………………………

**Bài 5.** Em hãy nối các phép tính có cùng kết quả:













**Bài 6.** Tính giá trị của biểu thức:

**a)**  **b)**  **c)** 

………………………………………………………………………………………….....

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....

Họ và tên: ................................................................. Lớp: 5A....

**PHIẾU TIẾNG VIỆT CUỐI TUẦN 2**

*Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*

**Câu 1: Đại từ là gì?**

A. Là những từ dùng để xưng hô, để hỏi hoặc để thay thế các từ ngữ khác.

B. Là những từ chỉ hành động của con người, sự vật.

C. Là những từ chỉ tính cách, phẩm chất của con người.

D. Là những từ chỉ đặc điểm, tính cách, phẩm chất của con người.

**Câu 2: Có mấy loại đại từ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 1 loại.
 | 1. 2 loại.
 | C. 3 loại. | 1. 4 loại.
 |

**Câu 3: Đại từ *“sao, bao nhiêu, nào”* được dùng để làm gì?**

A. Được dùng để thay thế. B. Được dùng để hỏi.

C. Được dùng để xưng hô. D. Được dùng để trỏ số lượng.

**Câu 4: Đâu là đại từ nghi vấn?**

A. Ai, gì, đâu, nào. B. Chúng tôi, chúng tớ, mày.

C. Như thế, vậy, đó, này. D. Thế, ai, gì, đâu.

**Bài 2: Gạch chân các đại từ nghi vấn có trong các câu sau:**

1. Vì sao trời có mưa?
2. Trước khi đến lớp, các bạn học sinh thường làm gì?
3. Ai học giỏi nhất lớp?
4. Bài toán này giải thế nào nhỉ?

**Bài 3: Thay các từ in đậm trong các câu sau bằng đại từ thích hợp:**

- Chị Mai mua một chiếc lọ, rồi cuối ngày, **chị Mai** ghé cửa hàng mua một bó hồng nhung.

- Chú chó sung sướng vẫy đuôi nhìn ảnh chính **chú chó** được phản chiếu trong gương.

- Những chú ong bay lượn khắp nơi để tìm hoa lấy mật, ở đâu có hoa ở đó có **những chú ong.**

**Bài 4: Chọn đại từ trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống cho hợp lý:**

**(*chúng ta, tôi, họ, anh, bác*)**

Hai người đang đi bỗng nhìn thấy một túi tiền lăn lóc giữa đường. Người trẻ nhặt lên bảo:

- Thượng đế gửi lộc cho …………………. đây.

Còn ông già bảo:

- ……………………….cùng hưởng chứ?

Người trẻ cãi:

- Không, ……………..đâu có thấy. Một mình ……………nhặt lên thôi.

Chợt ………………nghe thấy có người cưỡi ngựa đuổi theo sau, quát bảo:

- Đứa nào ăn cắp túi tiền?

Người trẻ sợ hãi nói:

- Bác ơi, không khéo vì cái của bắt được này mà ……………….. khốn mất. Ông già liền bảo:

- Của bắt được là của ……………….., chứ đâu phải của chúng ta, thế thì …………….. khốn chứ chúng ta không khốn.

 (*Theo* Lép Tôn-xtôi)

**Câu 5: Gạch chân dưới các đại từ có trong đoạn văn, đoạn thơ sau:**

a) Ta về, mình có nhớ ta
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.

*(theo Tố Hữu)*

b) Cắt kiệt sức rồi, quay tròn xuống đồng xóc như cái diều đứt dây. Chúng tôi ùa chạy ra, con cắt còn ngấp ngoái. Bây giờ tôi mới tận mắt nhìn thấy con cắt…

*(theo Duy Khán)*

c) Anh kia liền giơ ngay vạt áo ra, bảo:

- Từ lúc tôi mặc cái áo mới này, tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả!

*(Truyện ngụ ngôn)*

**Câu 6: Viết lại các câu văn sau bằng cách sử dụng đại từ để tránh lỗi lặp từ trong câu:**

a) Con mèo đen đang nằm phơi nắng trên sân, bóng con mèo đen như hòa làm một với bộ lông, tạo thành một cục bông đen tròn.

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b) Dì Na vừa về đến cổng, cu Tí đã chạy ra đón dì Na ngay.

.................................................................................................................................................

c) Cái bàn gỗ bên cửa sổ đã cũ nhưng bà chủ chẳng chịu thay vì nghĩ rằng cái bàn gỗ vẫn còn dùng được.

................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................

**Câu 7: Chọn đại từ thích hợp để điền vào (...):**

a) Con suối chảy róc rách suốt cả mùa hè, nên giờ (……………....) đã thấm mệt, phải ngủ say để dưỡng sức.

b) Chiếc bánh quy này do chính tay cô Tư làm ra và (………………....) rất tự hào về sản phẩm của mình.